

Số: / KH-SGDĐT

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 26/8/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật (sau đây gọi tắt là Chương trình) ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội xây dựng Kế hoạch Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển Chương trình tại các cơ sở giáo dục (CSGD) phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố theo từng giai đoạn; nâng cao nhận thức của toàn xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng Chương trình ở các CSGD, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng, hiện đại và góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

- Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của các CSGD, các tổ chức có liên quan, người sử dụng lao động, cộng đồng, cha mẹ và trẻ em để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật (sau đây gọi tắt là lao động trẻ em).

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Chỉ tiêu 1: Giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên (tính từ 5 đến 17 tuổi) dưới 1%

- Chỉ tiêu 2: 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Chỉ tiêu 3: 90% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em

- Chỉ tiêu 1: 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các CSGD, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 2: 85% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu về lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 3: 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- Chỉ tiêu 1: 90% công chức, viên chức cấp thành phố, quận, huyện và 90% cán bộ, cấp xã ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 2: 90% doanh nghiệp, đặc biệt doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, 70% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2030

Tiếp tục duy trì tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên (tính từ 5 đến 17 tuổi) dưới 1% và giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong số lao động trẻ em và người chưa thành niên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp trong việc thực hiện Chương trình

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu trong Kế hoạch vào nhiệm vụ, lồng ghép trong xây dựng chính sách, chương trình, kế hoạch của CSGD; đồng thời lồng ghép vào trong các nhiệm vụ chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và an sinh xã hội, lao động việc làm, giáo dục nghề nghiệp tại địa phương nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu, mục tiêu đặt ra. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

- Rà soát, tham mưu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, lao động trẻ em.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong việc phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, đặc biệt trong công tác can thiệp, trợ giúp trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành đoàn thể, các tổ chức, người sử dụng lao động, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và bản thân trẻ em về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, đảm bảo Quyền trẻ em, đặc biệt tại các làng nghề và khu vực kinh tế phi chính thức.

- Đa dạng các hoạt động, các hình thức truyền thông tại CSGD, cộng đồng phù hợp với từng nhóm đối tượng, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tận dụng thế mạnh của mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông kịp thời, định hướng dư luận xã hội về những vấn đề phát sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp theo chủ đề hoặc lồng ghép nội dung về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em vào các hoạt động cao điểm hàng năm, tạo sức lan toả tích cực trong cộng đồng; chú trọng truyền thông, giáo dục hỗ trợ quyền trẻ em thông qua các hình thức sáng tạo nghệ thuật phù hợp với từng địa phương, đơn vị, văn hoá vùng miền.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể để phát huy vai trò, nguồn lực, triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp trong thực hiện công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Nghiên cứu, sản xuất các tài liệu, sản phẩm truyền thông như: sách mỏng, tờ rơi, tờ gấp, áp phích, trailer, phóng sự... với nội dung về Bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, giáo dục hỗ trợ quyền trẻ em phù hợp với từng đối tượng, vùng miền. Tăng cường truyền thông, quảng bá về Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (111) và Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội Hà Nội (Điện thoại 02433525662) để mọi người dân và trẻ em được biết, liên hệ khi có nhu cầu.

3. Nâng cao năng lực chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm việc trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em từ Thành phố đến cơ sở và đội ngũ công tác viên, tình nguyện viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em về Quyền trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; nâng cao năng lực về phát hiện, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong sử dụng lao động trẻ em cho cán bộ, chính quyền các cấp.

- Nghiên cứu, xây dựng các tài liệu và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng cho giảng viên nguồn các cấp, các ngành tại địa phương, đặc biệt quan tâm tới đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em và đội ngũ thanh tra viên về lao động.

- Chú trọng việc nâng cao năng lực, thay đổi hành vi cho người sử dụng lao động là hợp tác xã, hộ gia đình; người sử dụng lao động trong các làng nghề và khu vực kinh tế phi chính thức, quan tâm đến lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng.

4. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp lao động trẻ em và trẻ có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Tăng cường công tác rà soát, thu thập thông tin, quản lý chắc trẻ em trong các hộ gia đình, đặc biệt nhóm trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em sống trong gia đình nghèo, cận nghèo; xây dựng mạng lưới và triển khai quy trình phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em ở tại địa phương, đặc biệt cấp cơ sở.

- Hướng dẫn người sử dụng lao động, đặc biệt người sử dụng lao động tại các làng nghề; khu vực kinh tế phi chính thức về kiến thức, kỹ năng phát hiện và phối hợp với các ban ngành, cơ quan, tổ chức để can thiệp, hỗ trợ lao động trẻ; hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, đặc điểm thể chất, tâm lý của trẻ em và theo quy định của pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, vay vốn, đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế...; đồng thời hỗ trợ, tạo điều kiện để trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và gia đình trẻ tiếp cận được các chính sách, chương trình, dịch vụ trên có hiệu quả.

- Thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động, đặc biệt là ở các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

5. Xây dựng và triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

Căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện của CSGD, địa phương, lựa chọn xã, phường, thị trấn có lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, có làng nghề truyền thống hoặc có nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh... triển khai xây dựng mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em phù hợp như: Mô hình phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ; mô hình doanh nghiệp không sử dụng lao động trẻ em; mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em tại các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế phi chính thức.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

Tích cực, chủ động trao đổi kinh nghiệm và học tập mô hình về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em của các CSGD, tổ chức trong nước và quốc tế.

7. Vận động nguồn lực

Huy động sự tham gia của các cơ quan, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước nhằm vận động nguồn lực thực hiện Chương trình.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em

- Định kỳ, đột xuất tiến hành kiểm tra, thanh tra, giám sát hoặc lồng ghép kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa,

giảm thiểu lao động trẻ em và trẻ em tham gia lao động tại các làng nghề, các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc khu vực kinh tế phi chính thức.

- Xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em.

9. Tiến hành khảo sát đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Chương trình

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên giao cho Sở GDĐT hàng năm.

2. Từ nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Chính trị, tư tưởng là đơn vị thường trực, có trách nhiệm

- Xây dựng Kế hoạch Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn ngành.

- Chỉ đạo các CSGD triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu được xác định trong Kế hoạch.

- Hướng dẫn, đôn đốc, thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện Chương trình. Kịp thời đề xuất, bổ sung các nội dung, chỉ tiêu, giải pháp để triển khai hiệu quả Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với phòng KHTC xây dựng dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn ngành đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả.

- Phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể tổ chức kiểm tra, thanh tra, việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý vi phạm việc sử dụng lao động trẻ em theo thẩm quyền.

2. Văn phòng

- Phối hợp tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn ngành.

- Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến làm tốt công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 tại CSGD.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm.

- Hướng dẫn các phòng, ban liên quan thanh quyết toán kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Thanh tra

Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn ngành.

5. Phòng Tổ chức cán bộ

Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn ngành. Góp phần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho người thực hiện Chương trình tại các CSGD.

6. Phòng Giáo dục Phổ thông; Phòng Giáo dục Thường xuyên - Chuyên nghiệp; Phòng Giáo dục Mầm non

- Phối hợp tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trong toàn ngành.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh tra đánh giá quá trình thực hiện Chương trình các CSGD.

7. Công đoàn ngành GD&ĐT

- Phối hợp tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình trong toàn ngành.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã và các đơn vị trường học trực thuộc

- Căn cứ vào nhiệm vụ, các phòng GD&ĐT và các trường trực thuộc xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo nhiệm vụ được giao:

+ Xây dựng mạng lưới cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện Chương trình tại các trường học, các CSGD trên địa bàn và nâng cao chất lượng đội ngũ làm thực hiện Chương trình trong các trường học.

+ Triển khai mô hình phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ; mô hình doanh nghiệp không sử dụng lao động trẻ em; mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em tại các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế phi chính thức để bảo vệ trẻ em khỏi tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động, đặc biệt là ở các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, hỗ trợ nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và hoàn thành chương trình học tại trường.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Lựa chọn một số trường làm tốt Chương trình làm điểm cho các CSGD khác.

- Hàng năm cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật tại các CSGD.

VI. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ – THÔNG TIN BÁO CÁO

- Theo định kỳ hàng năm các phòng GDĐT quận, huyện, thị xã; các CSGD tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện Chương trình; Gửi báo cáo kết quả tổ chức triển khai Chương trình về Sở GDĐT, số 81 phố Thọ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Email: cttt@hanoiedu.vn trước ngày 20/11 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Sở GDĐT đề nghị các Phòng GDĐT quận, huyện, thị xã; các CSGD trực thuộc tổ chức, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT; | (để b/c)
- UBND Thành phố; |
- Sở LĐ-TB&XH Hà Nội;
- Thành đoàn Hà Nội;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công đoàn ngành GDĐT;
- UBND các q,h,tx;
- Phòng GDĐT q,h,tx;
- Các Trường trực thuộc;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Xuân Tiên